

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ BA DINH

PHỤ LỤC DỰ TOÁN CHI TIẾT

Tổ chức thực hiện nội dung “Cải thiện dinh dưỡng” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025
(kính phí thực hiện trong năm 2026 bao gồm vốn các năm trước chuyển sang)
(Dự án 3 - Tiểu dự án 2 Cải thiện dinh dưỡng)

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 8 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Ba Dinh)

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Định mức	Thành tiền	Ghi chú
Tổng cộng							
I	Nội dung 1: Hoạt động can thiệp phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng cho trẻ em 0-16 tuổi					7.441.700	
1	Chỉ theo dõi, khảo sát, đánh giá định kỳ, phân loại tình trạng dinh dưỡng, vi chất dinh dưỡng, khẩu phần, chế độ ăn, thói quen tiêu thụ thực phẩm của trẻ em dưới 16 tuổi					6.681.700	
1.1	Chỉ hỗ trợ chốt dõi tượng (9 người x 1 buổi)	người/buổi	9	45.000	60.341	405.000	
1.2	Chỉ hỗ trợ cán bộ y tế, CTV trực tiếp thực hiện cân đo nhân trắc (2 người x 8 ngày)	người/ngày	16		100.000	1.600.000	
1.3	Chỉ hỗ trợ dõi tượng được cân đo nhân trắc (10.000 đồng/trẻ)	Người	436		10.000	4.360.000	
1.4	Vấn phỏng phẩm (photo tài liệu, giấy, bút...)	Tập		316.700		316.700	
2	Chỉ tổ chức các buổi hướng dẫn trình diễn thức ăn cho trẻ em dựa trên các sản phẩm, thực phẩm sẵn có tại địa phương					760.000	
2.1	Chỉ mua các thực phẩm, nguyên vật liệu phục vụ cho hoạt động trình diễn bữa ăn cho trẻ (8 Trẻ x 5 lần)	Trẻ/lần	40		10.000	400.000	
2.2	Chỉ hỗ trợ cho người tư vấn dinh dưỡng tại cộng đồng thực hiện 8 lượt tư vấn/tháng * 3 tháng)	Lượt/tháng	24		15.000	360.000	
II	Nội dung 2: Nâng cao năng lực cho cán bộ y tế tuyến cơ sở, nhân viên y tế thôn bản về cải thiện chăm sóc dinh dưỡng của bà mẹ và trẻ em					18.280.000	
1	Thủ lao báo cáo viên cấp tỉnh (tập huấn 1 lớp, 4 buổi/ lớp)	lớp/buổi	4		1.500.000	6.000.000	
2	Trang trí hội trường khánh tiết	lần	1	1.000.000		1.000.000	
3	Nước uống cho người tham dự (16 học viên x 2 ngày/ lớp) + 1 bcv	người/ngày	34		100.000	3.400.000	
4	Tài liệu tập huấn	Tập	16	30.000		480.000	
5	Chỉ hỗ trợ tiền ăn cho đại biểu không hưởng lương nhà nước (CTV,YTT) (16 học viên x 2 ngày/lớp)	người/ngày	32		150.000	4.800.000	
6	Chỉ tiền ăn cho báo cáo viên	ngày	2		250.000	500.000	
7	Tiền khoán phòng ngủ	đêm	1		300.000	300.000	
8	Tiền thuê xe đưa đón báo cáo viên chuyển đi và về	chuyến	2	900.000		1.800.000	
II	Nội dung 3: Chỉ bổ sung vi chất dinh dưỡng/chế phẩm dinh dưỡng cho trẻ em bị suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng dưới 16 tuổi					124.278.300	
1	Bổ sung vi chất dinh dưỡng cho trẻ em suy dinh dưỡng cấp tính nặng từ 0-72 tháng tuổi (03 trẻ SDD cấp tính nặng dự kiến điều trị 2 tháng)	gói	480	42.500		20.400.000	
2	Bổ sung vi chất dinh dưỡng cho trẻ em suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng từ 6 tháng tuổi đến dưới 5 tuổi (90 gói/đợt x 36) x 1 đợt/năm	gói	3.240	6.120		19.828.800	
3	Bổ sung vi chất dinh dưỡng cho trẻ em suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng từ 5 tuổi đến dưới 16 tuổi (90 gói/đợt x 140) x 1 đợt/năm	gói	12.600	6.120		77.112.000	
4	Bổ sung vi chất sắt cho trẻ em gái vị thành niên từ 12 đến dưới 16 tuổi có kinh nguyệt. (54 trẻ x 15 viên/ trẻ/ lần x 1 lần/năm) Thành phần: Sắt: 60 mg	viên	750	9.250		6.937.500	
Tổng cộng						150.000.000	

(Tổng số tiền bằng chữ: Một trăm năm mươi triệu đồng chẵn)